

**ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã HIỆP HÒA**

Số: /BC-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hiệp Hòa, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

**“V/v: Quy hoạch chung xây dựng xã Hiệp Hòa, thị xã Kinh Môn
tỉnh Hải Dương đến năm 2030”**

I. Căn cứ pháp lý

- Căn cứ Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến Quy hoạch số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018; Luật Xây dựng năm 2014; Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;
- Căn cứ Quyết định số 319/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Quyết định Về việc quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025;
- Căn cứ Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Quyết định Ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới; quy định huyện, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;
- Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng chính phủ ban hành Bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;
- Căn cứ Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 17/1/2023 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phân bổ chỉ tiêu một số loại đất cấp tỉnh để điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện đến năm 2030 và phân kỳ thực hiện giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh;
- Căn Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 11/2/2022 của UBND tỉnh Hải Dương Về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đến năm 2040;
- Căn cứ Quyết định số 4060/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 thị xã Kinh Môn;
- Căn Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 11/2/2022 của UBND thị xã Kinh Môn Về việc phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng xã Hiệp Hòa, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đến năm 2030;
- Căn cứ Các văn bản chuyên ngành khác có liên quan.

II. Hồ sơ:

- 1. Tên gọi:** Quy hoạch chung xây dựng xã Hiệp Hòa, thị xã Kinh Môn tỉnh Hải Dương đến năm 2030.
- 2. Cơ quan tổ chức lập quy hoạch:** UBND xã Hiệp Hòa.
- 3. Đơn vị tư vấn:** Trung tâm Quy hoạch đô thị và nông thôn - Sở xây dựng Hải Dương.

4. Nội dung quy hoạch:

4.1. Mục tiêu quy hoạch.

- Quy hoạch chung xây dựng xã Hiệp Hòa, thị xã Kinh Môn đến năm 2030 nhằm đảm bảo về Quy định cụ thể Bộ tiêu chí nông thôn mới nâng cao.
- Cụ thể hóa nội dung Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thị xã Kinh Môn đến năm 2040; Các quy hoạch chuyên ngành có liên quan.
- Xác định những nhiệm vụ quan trọng để xã tập trung các nguồn lực đầu tư có trọng tâm. Góp phần xây dựng Hiệp Hòa phát triển bền vững trên cơ sở khai thác được các tiềm năng lợi thế, khắc phục được những hạn chế.

4.2. Vị trí, phạm vi quy hoạch:

Xã Hiệp Hòa nằm ở phía Nam dãy núi An Phụ, ranh giới có các mặt tiếp giáp:

- Phía Bắc: Giáp xã Lê Ninh, Bạch Đằng, phường Phạm Thái.
- Phía Nam: Giáp xã Lạc Long.
- Phía Đông: Giáp xã Thượng Quận
- Phía Tây: Giáp xã Quang Thành.

Phạm vi lập quy hoạch trên toàn bộ diện tích tự nhiên của xã là: 983,07 ha

4.3. Xác định quy mô đất xây dựng cho từng loại công trình

4.3.1. Công trình hạ tầng xã hội

a. Trụ sở UBND xã, nhà văn hóa trung tâm xã.

Vị trí: Trung tâm xã; Diện tích: 0,41ha; quy mô giữ nguyên, từng bước chỉnh trang cải tạo đảm bảo nhu cầu sử dụng.

b. Sân thể thao trung tâm xã.

- Vị trí: Trung tâm xã và nằm phía Đông Nam thôn An Bộ
- Quy hoạch mới: Diện tích 1,09ha (Sân thể thao cũ diện tích 0,35ha chuyển thành sân thể thao thôn An Bộ)

c Trạm y tế.

Vị trí: Trung tâm xã; Diện tích: 0,27ha, giữ nguyên quy mô.

d. Nghĩa trang liệt sỹ.

- Vị trí: Trung tâm xã; Diện tích: 0,22 ha, giữ nguyên quy mô.
- Mở rộng đường vào khu nghĩa trang.

e) Bưu điện văn hóa xã:

Vị trí: trung tâm; Diện tích 0,03ha; Giữ nguyên quy mô

f. Công viên cây xanh.

Diện tích: 90,54ha, trong đó bao gồm:

4.3.2. Công viên cây xanh.

Tổng diện tích quy hoạch: 3.19ha tại các vị trí sau:

- Điểm công viên cây xanh thôn Châu Bộ: Diện tích 0,56ha phía Bắc đường 389B.

- Điểm công viên cây xanh thôn An Bộ: Diện tích 1.67ha, gồm 02 vị trí (phía Nam dãy núi An Phụ; Khu vực phía Nam đường tỉnh 389B)

- Điểm công viên cây xanh thôn Đích Sơn: Diện tích 0,96ha nằm trong phạm vi hành lang đường ống dẫn dầu, phía Bắc đường TL389B.

4.3.3. Đất sân golf

Diện tích quy hoạch: 85ha; Vị trí khu vực dãy núi An Phụ

4.3.4. Đất an ninh

Diện tích quy hoạch 1,71ha, trong đó bao gồm:

- Trụ sở công an xã thuộc thôn An Bộ; Phía Nam ĐT389B; Diện tích 0,21ha

- Đội phòng cháy chữa cháy: Giáp trụ sở công an xã; diện tích 1,5ha

4.4. Công trình giáo dục.

Tổng diện tích 12,98ha (hiện trạng 2,59ha, chuyển đổi mục đích 0,35ha; quy hoạch mới 10,74ha). Trong đó:

*** Đất trung tâm nghiên cứu đào tạo:**

- Vị trí: thuộc phia Đông thôn Đích Sơn và giáp hành lang ĐT 389B

- Diện tích quy hoạch 10ha; cập nhật theo quy hoạch chung thị xã và quy hoạch sử dụng đất.

*** Trường THCS.**

Diện tích Quy hoạch: 0,89ha; (Hiện trạng diện tích 0,66ha; mở rộng thêm 0,23ha về phia Nam). Đạt: 16,5m²/hs.

*** Trường tiểu học.**

- Diện tích: 1,34ha; (trong đó bao gồm cả diện tích hiện trạng trường tiểu học trung tâm 0,69ha, trường tiểu học thôn Đích Sơn 0,33ha và diện tích quy hoạch mở rộng tại điểm trường trung tâm xã 0,32ha). Đạt: 21m²/hs.

- Điểm trường tiểu học thôn Châu Bộ chuyển thành đất công cộng.

*** Trường mầm non trung tâm xã.**

- Diện tích: 0,66ha; (Trong đó bao gồm diện tích hiện trạng là 0,47ha, diện tích quy hoạch mở rộng 0,19). Đạt: 13,5m²/hs.

- Trường mầm non thôn Châu Bộ đóng cửa chuyển thành đất công cộng.

- Trường mầm non thôn Đích Sơn đóng cửa chuyển thành sân thể thao thôn.

4.5. Đất công cộng, dịch vụ Cấp thôn.

Quy mô tối thiểu: Nhà văn hóa 300m²; sân thể thao 500m²

Thôn Châu Bộ.

- Nhà văn hóa thôn: Diện tích 0,13ha (trong đó diện tích hiện trạng là 0,06ha; quy hoạch mở rộng về phia Nam với diện tích mở rộng thêm 0,07ha).

- Sân thể thao: Diện tích 0,29ha giữ nguyên

Thôn An Bộ

- Nhà văn hóa thôn: quy hoạch mới vị trí phía Nam ĐT389B, diện tích 0,15ha.

- Sân thể thao: sử dụng sân thể thao trung tâm xã cũ; các điểm sân thể thao hiện trạng với quy mô nhỏ giữ nguyên thành điểm sinh hoạt cộng đồng cho thôn.

Thôn Đích Sơn

- Nhà văn hóa thôn: Diện tích 0,12ha (trong đó diện tích hiện trạng 0,05ha; quy hoạch mở rộng về phía Tây 0,07ha).

- Sân thể thao: quy hoạch mới phía Nam nhà văn hóa diện tích 0,21ha (trong đó chuyển đổi mục đích một phần là diện tích trường mầm non hiện trạng điểm thôn Đích Sơn với diện tích 0,07ha).

- Quy hoạch khôi phục lại Đình Đích Sơn (hiện trạng là sân thể thao thôn)

4.6. Dịch vụ - thương mại.

Diện tích 5,49ha, (hiện trạng 0,26ha, quy hoạch 5,23ha), bao gồm:

- Quy hoạch đất dịch vụ - thương mại thôn Châu Bộ với quy mô 0,1ha; vị trí phía Đông Nhà văn hóa.

- Quy hoạch đất dịch vụ - thương mại phía Đông Nam thôn Châu Bộ (khu vực trại cá giống) diện tích 3,13ha

- Quy hoạch đất dịch vụ - thương mại phía Đông Nam thôn An Bộ (giáp hành lang đường tỉnh 389B), diện tích 2ha

- Giữ nguyên các điểm dịch vụ - thương mại Đích Sơn và An Bộ.

4.7. Đất nghĩa địa.

- Tổng diện tích 9,72ha;

- Mở rộng tại các điểm Nghĩa trang chính hiện có tại các thôn. Khuyến khích trồng cây xanh bao quanh nhằm giảm ảnh hưởng đến cảnh quan chung.

- Các điểm nghĩa trang nhỏ, lè nằm rải rác không phát triển thêm về quy mô, từng bước di dời hoặc có giải pháp đóng cửa để giảm ảnh hưởng đến cảnh quan chung

4.8. Cơ sở sản xuất kinh doanh PNN.

Tổng diện tích đất cơ sở sản xuất kinh doanh PNN là 0,69ha giữ nguyên như hiện trạng

4.9. Đất tôn giáo, tín ngưỡng, di tích lịch sử văn hóa

Diện tích 1,90ha (Trong đó diện tích hiện trạng 1,46ha; Quy hoạch mở rộng thêm 0,44ha)

- Quy hoạch đất Đình Đích Sơn về vị trí sân thể thao thôn hiện trạng, diện tích 0,21ha

- Quy hoạch mở rộng chùa Bảo Minh về phía Bắc 0,14ha.

- Quy hoạch mở rộng chùa Rừng về phía Nam 0,086ha.

4.10. Đất rác thải, dầu mỏ HTKT.

Tổng diện tích 0,84ha (trong đó diện tích hiện trạng 0,34ha; Quy hoạch điểm chung chuyển rác vị trí phía Nam thôn An Bộ, diện tích 0,21ha)

4.11. Khu dân cư

a. Đất dân cư quy hoạch mới

Tổng diện tích đất ở quy hoạch mới là 10,96ha. Bao gồm:

- Điểm dân cư mới xã thực hiện từ năm 2025 -2030: vị trí tại phía Tây thôn Châu Bộ với tổng diện tích 6,3ha.

- Điểm dân cư mới thôn Đích Sơn xã thực hiện từ năm 2025 -2030: tổng diện tích 4,66ha

b. Đất nhà ở xã hội

Đối chiếu quy định tại Nghị định 49/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội. Tại bước triển khai xây dựng theo quy hoạch chung, bước lập QH chi tiết và lập các dự án phát triển dân cư, trên địa bàn xã UBND các cấp cần rà soát, đánh giá nhu cầu thực tế để bố trí đầu tư xây dựng Nhà ở xã hội theo quy định.

Trên đây là báo cáo “**Quy hoạch chung xây dựng xã Hiệp Hòa, thị xã Kinh Môn đến năm 2030**”. Rất mong được sự quan tâm đóng góp ý kiến của các vị đại biểu để UBND xã có cơ sở thực hiện các bước tiếp theo./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Quân